

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE**

Bản án số: 14/2025/HS-ST
Ngày 14/4/2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Sầm

Bà Mai Thị Nhắc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Sương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam tham gia phiên tòa:
Trương Thị Ngọc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre, Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc A (tên thường gọi Cò)**, sinh ngày 16/12/1988, tại tỉnh Bến Tre. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 66B, khu phố 7, thị trấn Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày N, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Hành và bà Nguyễn Thị Đ; Có vợ Võ Thị Minh Ng và 01 con sinh ngày 30/6/2024.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/12/2024 sau đó chuyển sang tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 18 giờ ngày 14/12/2024, tại Km30, Quốc lộ 60 thuộc khu phố 5, thị trấn Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỏ Cày Nam phối hợp với Công an thị trấn Mỏ Cày tiến hành kiểm tra phát hiện Nguyễn Ngọc A đang điều khiển xe mô tô biển số 71L1-029.30 lưu thông có hành vi cất giấu ma túy để sử dụng nên Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ, lập biên

bản bắt người phạm tội quả tang đối với A; sau đó tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của A tiếp tục phát hiện thu giữ ma túy A cất giấu trước đó để sử dụng.

* Tang vật thu giữ

- Khi bắt quả tang:

+ Thu trong lưng quần jean phía trước bên phải của A đang mặc 01 túi nylon màu trắng, kích thước 07cm x 04cm, hàn kín 03 phía, phía còn lại có rãnh bóp khép màu trắng và viền ngang màu đỏ phía trên, bên trong túi nylon có chứa 01 túi nylon màu trắng, kích thước 07cm x 04cm, hàn kín 03 phía, phía còn lại có rãnh bóp khép màu trắng và viền ngang màu đỏ phía trên, bên trong túi nylon có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Tất cả được niêm phong trong phong bì (Ký hiệu M).

+ Thu trong túi quần sau bên trái của A đang mặc 01 bóp da màu đen kích thước 22cmx09cm, đã qua sử dụng. Trong bóp da có:

++ 01 túi nylon màu trắng, kích thước 07cm x 04cm, hàn kín 03 phía, phía còn lại có rãnh bóp khép màu trắng và viền ngang màu đỏ phía trên, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì (Ký hiệu M1).

++ 01 Căn cước công dân tên Nguyễn Ngọc A, số 083088000720.

+ Thu tại khu vực buồng điện phía dưới phuộc trước của xe mô tô biển số 71L1-029.30 của A đang điều khiển 01 túi nylon màu trắng, kích thước 06cm x 04cm, hàn kín 03 phía, phía còn lại có rãnh bóp khép màu trắng và viền ngang màu đỏ phía trên, bên trong túi nylon có chứa 01 túi nylon màu trắng, kích thước 07cm x 04cm, hàn kín 03 phía, phía còn lại có rãnh bóp khép màu trắng và viền ngang màu đỏ phía trên, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Tất cả được niêm phong trong phong bì (Ký hiệu M2).

+ Thu trong túi quần trước bên trái của A đang mặc 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y15s, màu xanh, màn hình cảm ứng, số imei1: 867251055137468, số imei2: 867251005173476, sim 1: 0987949857, sim 2: 0963039537, được niêm phong trong phong bì (ký hiệu ĐT1)

+ 01 xe mô tô hiệu Wave, màu đen-bạc, biển số 71L1-029.30, số khung RLHJA392XNY178188, số máy JA39E2674466.

- Thu khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Ngọc A tại: Số nhà 66B, khu phố 7, thị trấn Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam:

+ Tại nhà kho phía sau nhà, thu:

++ 01 hộp nhựa màu trắng, bên trong có 01 túi nylon màu trắng, kích thước 07cm x 04cm, hàn kín 03 phía, phía còn lại có rãnh bóp khép màu trắng và viền ngang màu đỏ phía trên, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì (Ký hiệu KT1) và 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, sọc đỏ kích thước dài 6,0cm, đường kính 1,0cm, một đầu hàn kín, một đầu vuốt nhọn;

++ Trong thùng nhựa màu trắng trên ván gỗ trong nhà kho thu giữ 01 túi nylon màu trắng, kích thước 07cm x 04cm, hàn kín 03 phía, phía còn lại có rãnh bóp khép màu trắng và viền ngang màu đỏ phía trên, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì (Ký hiệu KT2).

++ Trong túi xách treo trên vách nhà kho thu giữ 01 túi nylon màu trắng, kích thước 07cm x 04cm, hàn kín 03 phía, phía còn lại có rãnh bóp khẹp màu trắng và viền ngang màu đỏ phía trên, bên trong có chứa 01 (một) túi nylon màu trắng, kích thước 07cm x 04cm, hàn kín 03 phía, phía còn lại có rãnh bóp khẹp màu trắng và viền ngang màu đỏ phía trên, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì (Ký hiệu KT3).

++ Tại xung quanh mặt ván gỗ trong nhà kho thu 15 túi nylon màu trắng, kích thước 07cmx04cm, hàn kín 03 phía, phía còn lại có rãnh bóp khẹp màu trắng, viền màu đỏ phía trên, bên trong rỗng.

++ Tại nền gạch trong nhà kho thu giữ 01 túi nylon màu trắng, kích thước 13cmx08cm, hàn kín 03 phía, phía còn lại có rãnh bóp khẹp màu trắng, viền màu đỏ phía trên, bên trong rỗng.

+ Trong phòng ngủ của A, thu giữ trong học thủ thứ hai từ trên xuống, cánh cửa bên phải tủ nhựa 01 túi nylon màu trắng, kích thước 07cmx04cm, hàn kín 03 phía, phía còn lại có rãnh bóp khẹp màu trắng, viền màu đỏ phía trên, bên trong rỗng.

Bản kết luận giám định số 1127/2024/KL-KTHS ngày 16/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận:

1. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 4,8722 gam.

2. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định không tìm thấy chất ma túy, khối lượng 5,1546 gam.

3. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu KT1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2214 gam.

4. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu KT2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0107 gam.

5. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu KT3 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,4332 gam

Hoàn lại mẫu vật sau giám định đã được niêm phong lại lần lượt có khối lượng: Mẫu vật ký hiệu M có khối lượng 4,5280 gam, mẫu vật ký hiệu M1 có khối lượng 4,4695 gam, mẫu vật ký hiệu KT1 có khối lượng 0,1541, mẫu vật ký hiệu KT3 có khối lượng 2,1717 gam.

Không hoàn lại mẫu vật ký hiệu KT2 sau giám định do đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Bản kết luận giám định số 1139/2024/KL-KTHS ngày 20/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng 9,9299 gam.

Hoàn lại mẫu vật sau giám định đã được niêm phong lại có khối lượng 9,6977 gam.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc A khai nhận hành vi cất giấu ma túy để sử dụng như trên, A sử dụng ma túy đá từ khoảng năm 2022 nhưng không thường xuyên, lần gần nhất sử dụng khoảng 02 tháng trước khi bị bắt, ma túy A sử dụng do người khác cho. Khoảng tháng 10/2024, được bạn bè giới thiệu nên A mua ma túy của người tên Bộ (khoảng 32 tuổi, không rõ lai lịch) để sử dụng, bằng cách liên lạc qua điện thoại gặp Bộ tại gần Khu dân cư Sao Mai thuộc Khu phố 7, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, mua 01 gói ma túy giá 1.700.000 đồng về sử dụng. A đem ma túy về nhà dùng đoạn ống hút nhựa để phân ma túy ra 03 túi nylon và cất giấu, sau đó sử dụng được khoảng 05 lần, phần còn lại A cất giấu trong hộp nhựa, thùng nhựa, túi xách trong nhà kho để tiếp tục sử dụng. Đến khoảng 15 giờ ngày 14/12/2024, A điều khiển xe mô tô biển số 71L1-029.30 đến thành phố Bến Tre để thăm vợ và con thì gặp được Bộ gần Khu dân cư Sao Mai nên A tiếp tục mua của Bộ 02 túi ma túy với giá 4.500.000 đồng rồi A giấu 01 túi vào phía trước bên phải trong lưng quần jean đang mặc, túi còn lại A giấu vào buồng điện phía trước xe mô tô của A rồi điều khiển về nhà tại thị trấn Mỏ Cày. Đến khoảng 17 giờ 55 phút cùng ngày, A điều khiển xe trên đi từ nhà theo Quốc lộ 60 đến xã Minh Đức, huyện Mỏ Cày Nam để đến gặp Lê Thanh Lam (sinh năm 2000) mượn dụng cụ về sử dụng ma túy (do dụng cụ của A đã bị hư), khi đến Km30, Quốc lộ 60 thuộc khu phố 5, thị trấn Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ ma túy như trên.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSMCN ngày 24 tháng 02 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Ngọc A về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra, truy tố và thừa nhận hành vi đã thực hiện theo nội dung bản cáo trạng và phù hợp với các tình tiết khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, cho rằng: Việc truy tố hành vi của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên bảo lưu toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng: Điểm b, g Khoản 2 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù;

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình Sự: Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Đối với vật chứng 01 xe mô tô hiệu Wave, màu đen-bạc, biển số 71L1-029.30, số khung RLHJA392XNY178188, số máy JA39E2674466 là phương tiện bị cáo dùng thực hiện tội phạm, nên đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y15s, màu xanh, màn hình cảm ứng, số imei1: 867251055137468, số imei2: 867251005173476, 01 sim điện thoại di

động số : 0963039537, được niêm phong trong phong bì (kí hiệu ĐT1) không liên quan vụ án, nên đề nghị hoàn trả cho bị cáo.

+ Đối với vật chứng thu giữ từ bị cáo còn lại sau khi phục vụ việc giám định, đề nghị tịch thu tiêu huỷ gồm:

. Mẫu vật ký hiệu M sau giám định có khối lượng 4,5280 gam và vỏ bao gói được niêm phong lại trong phong bì ghi số 1127/2024-M có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Minh, Huỳnh Văn Chiến, Nguyễn Ngọc A và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

. Mẫu vật ký hiệu M1 sau giám định có khối lượng 4,4695 gam và vỏ bao gói được niêm phong lại trong phong bì ghi số 1127/2024-M1 có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Minh, Huỳnh Văn Chiến, Nguyễn Ngọc A và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

. Mẫu vật ký hiệu KT1 sau giám định có khối lượng 0,1541 gam và vỏ bao gói được niêm phong lại trong phong bì ghi số 1127/2024-KT1 có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Minh, Huỳnh Văn Chiến, Nguyễn Ngọc A và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

. Vỏ bao gói đựng mẫu ký hiệu KT2 được niêm phong lại trong phong bì ghi số 1127/2024-KT2 có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Minh, Huỳnh Văn Chiến, Nguyễn Ngọc A và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

. Mẫu vật ký hiệu KT3 sau giám định có khối lượng 2,1717 gam và vỏ bao gói được niêm phong lại trong phong bì ghi số 1127/2024-KT3 có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Minh, Huỳnh Văn Chiến, Nguyễn Ngọc A và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

. Mẫu vật ký hiệu M2 sau giám định có khối lượng 9,6977 gam và vỏ bao gói được niêm phong lại trong phong bì ghi số 1139/2024 có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Minh, Huỳnh Văn Chiến, Nguyễn Ngọc A, Phan Trung Trực và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

. 01 hộp nhựa màu trắng;

. 01 sim điện thoại di động số: 0987949857;

. 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, sọc đỏ kích thước dài 6,0cm, đường kính 1,0cm, một đầu hàn kín, một đầu vuốt nhọn;

. 16 túi nylon màu trắng, kích thước 07cmx04cm, hàn kín 03 phía, phía còn lại có rãnh bóp khẹp màu trắng, viền màu đỏ phía trên, bên trong rỗng.

. 01 túi nylon màu trắng, kích thước 13cmx08cm, hàn kín 03 phía, phía còn lại có rãnh bóp khẹp màu trắng, viền màu đỏ phía trên, bên trong rỗng.

. 01 bóp da màu đen kích thước 22cmx09cm, đã qua sử dụng.

- Đối với vật chứng 01 Căn cước công dân tên Nguyễn Ngọc A, số 083088000720 đã được xử lý xong trong giai đoạn điều tra, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Đối với các vật chứng là ma túy được thu giữ từ bị cáo, do đã được dùng phục vụ hết trong công tác giám định, nên đề nghị ghi nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hay khiếu nại về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, đồng thời căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên có trong hồ sơ vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng mà Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ để xác định: Xuất phát từ động cơ cá nhân, ngày 14/12/2024, Nguyễn Ngọc A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 14,8021 gam trong lưng quần phía trước bên phải A đang mặc và trong buồng điện phía trước xe mô tô hiệu Wave, màu đen-bạc, biển số 71L1-029.30 của A đang điều khiển đến tại Km30, Quốc Lộ 60, Khu phố 5, thị trấn Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre thì bị phát hiện bắt quả tang. Qua khám xét khẩn cấp nhà A tại địa chỉ: Số nhà 66B, khu phố 7, thị trấn Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre tiếp tục phát hiện Nguyễn Ngọc A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 2,6653 gam trong hộp nhựa, thùng nhựa, túi xách để trong nhà kho phía sau nhà của A vào khoảng tháng 10/2024. Tổng khối lượng ma túy A tàng trữ trái phép để sử dụng là 17,4674 gam, loại Methamphetamine. Với trọng lượng và số lần chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quan điểm truy tố mà Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, bị cáo có đủ điều kiện nhận thức hành vi của mình là trái pháp luật, bị cáo biết rõ ma túy là chất cấm, độc hại, dễ gây tổn hại sức khỏe cho con người nếu sử dụng, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, nhưng bị cáo vẫn tàng trữ trái phép nhằm mục đích phục vụ cho cá nhân bị cáo, điều đó thể hiện bị cáo xem thường pháp luật, hành vi của bị cáo tạo tâm lý hoang mang, lo lắng trong nội bộ quần chúng nhân dân, gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nên bị cáo phải chịu sự chế tài nghiêm khắc của pháp luật hình sự đối với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi, trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công cách mạng, bị cáo đang nuôi con nhỏ mới 10 tháng tuổi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần được áp dụng để xem xét giảm nhẹ trong quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức giáo dục, giúp bị cáo học tập, cải tạo để trở thành công dân có ích cho xã hội sau này, đồng thời tạo tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên nếu áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền thì bị cáo cũng không có khả năng thi hành án nên không áp dụng.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng 01 xe mô tô hiệu Wave, màu đen-bạc, biển số 71L1-029.30, số khung RLHJA392XNY178188, số máy JA39E2674466; là phương tiện bị cáo dùng thực hiện tội phạm, nên tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y15s, màu xanh, màn hình cảm ứng, số imei1: 867251055137468, số imei2: 867251005173476, 01 sim điện thoại di động số : 0963039537 không liên quan vụ án, nên hoàn trả cho bị cáo.

- Đối với vật chứng thu giữ từ bị cáo còn lại sau khi phục vụ công tác giám định theo Quyết định chuyển vật chứng số 08/QĐ-VKS ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam. Tất cả vật chứng trên là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, xét không có giá trị sử dụng, nên tuyên tịch thu tiêu hủy là phù hợp. Đối với 01 bóp da màu đen kích thước 22cmx09cm, đã qua sử dụng đã thu giữ từ bị cáo, do bị cáo không yêu cầu nhận lại, nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với vật chứng 01 Căn cước công dân tên Nguyễn Ngọc A, số 083088000720 đã được xử lý xong trong giai đoạn điều tra, nên ghi nhận.

- Đối với các vật chứng là ma túy được thu giữ từ bị cáo, do đã được dùng phục vụ hết trong công tác giám định, nên ghi nhận và không xem xét xử lý tiếp.

[8] Đối với việc bị cáo hẹn gặp Lê Thanh Lam để mượn dụng cụ sử dụng ma túy, nhưng Lam và A chỉ hẹn gặp nhau, Lam không được A nói trước mục đích A hẹn gặp để mượn dụng cụ sử dụng ma túy, A chưa đến chỗ hẹn thì bị bắt nên không có căn cứ xử lý Lam.

[9] Đối với người tên Bộ bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý.

[10] Đối với người cho ma túy bị cáo sử dụng. Qua xác minh là Lê Trí Hiếu, sinh năm 1994, Hiếu đã chết ngày 19/01/2024 nên không có căn cứ xử lý.

[11] Xét về quan điểm luận tội của Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[12] Về nghĩa vụ chịu tiền án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc A phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật,.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc A (tên thường gọi Cò) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A (tên thường gọi Cò) 06 (sáu) năm tù (Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt tạm giữ (ngày 14/12/2024)

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô hiệu Wave, màu đen-bạc, biển số 71L1-029.30, số khung RLHJA392XNY178188, số máy JA39E2674466.

- Hoàn trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y15s, màu xanh, màn hình cảm ứng, số imei1: 867251055137468, số imei2: 867251005173476, 01 sim điện thoại di động số: 0963039537.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- + Mẫu vật ký hiệu M sau giám định có khối lượng 4,5280 gam và vỏ bao gói được niêm phong lại trong phong bì ghi số 1127/2024-M có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Minh, Huỳnh Văn Chiến, Nguyễn Ngọc A và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

- + Mẫu vật ký hiệu M1 sau giám định có khối lượng 4,4695 gam và vỏ bao gói được niêm phong lại trong phong bì ghi số 1127/2024-M1 có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Minh, Huỳnh Văn Chiến, Nguyễn Ngọc A và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

- + Mẫu vật ký hiệu KT1 sau giám định có khối lượng 0,1541 gam và vỏ bao gói được niêm phong lại trong phong bì ghi số 1127/2024-KT1 có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Minh, Huỳnh Văn Chiến, Nguyễn Ngọc A và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

- + Vỏ bao gói đựng mẫu ký hiệu KT2 được niêm phong lại trong phong bì ghi số 1127/2024-KT2 có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Minh, Huỳnh Văn Chiến, Nguyễn Ngọc A và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

- + Mẫu vật ký hiệu KT3 sau giám định có khối lượng 2,1717 gam và vỏ bao gói được niêm phong lại trong phong bì ghi số 1127/2024-KT3 có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Minh, Huỳnh Văn Chiến, Nguyễn Ngọc A và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

+ Mẫu vật ký hiệu M2 sau giám định có khối lượng 9,6977 gam và vỏ bao gói được niêm phong lại trong phong bì ghi số 1139/2024 có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Minh, Huỳnh Văn Chiến, Nguyễn Ngọc A, Phan Trung Trực và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

+ 01 hộp nhựa màu trắng;

+ 01 sim điện thoại di động số: 0987949857;

+ 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, sọc đỏ kích thước dài 6,0cm, đường kính 1,0cm, một đầu hàn kín, một đầu vuốt nhọn;

+ 16 túi nylon màu trắng, kích thước 07cmx04cm, hàn kín 03 phía, phía còn lại có rãnh bóp khẹp màu trắng, viền màu đỏ phía trên, bên trong rỗng.

+ 01 túi nylon màu trắng, kích thước 13cmx08cm, hàn kín 03 phía, phía còn lại có rãnh bóp khẹp màu trắng, viền màu đỏ phía trên, bên trong rỗng.

+ 01 bóp da màu đen kích thước 22cmx09cm, đã qua sử dụng.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Mô Cày Nam)

- Đối với vật chứng 01 Căn cước công dân tên Nguyễn Ngọc A, số 083088000720 đã được xử lý xong trong giai đoạn điều tra, nên ghi nhận.

- Đối với các vật chứng là ma túy được thu giữ từ bị cáo, do đã được dùng phục vụ hết trong công tác giám định, nên ghi nhận và không xem xét xử lý tiếp.

Về nghĩa vụ chịu tiền án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc A nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mô Cày Nam;
- Công an TTMC ;
- Chi cục THADS huyện Mô Cày Nam;
- Bị cáo;
- Lưu HS;

**TM .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

